TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2025/HS-ST
Ngày 20 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Cao Tiến
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Tống Xuân Quyết
2. Bà Phan Thị Bích

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lý Văn Huynh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà*: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm tại Hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, đối với vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn Q**, tên gọi khác Không, sinh ngày 21/7/1971 tại huyện L, tỉnh Y;

- Nơi cư trú: Thôn Tr, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.
- Con ông Phan Văn D, con bà Hà Thị Nh (đều đã chết);
- Vợ: Hoàng Thị Th, sinh năm 1976 (đã ly hôn);
- Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012;
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Nhân thân:

+ Bản án số 667/2014/HSST ngày 12/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

+ Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/2018/QĐ-TA ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt*.

2. Họ và tên: **Lý Duy Th**, tên gọi khác Không, sinh ngày 23/12/1984;

- Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông Lý Đại L, sinh năm 1955, con bà Nông Thị Đ, sinh năm 1958;

- Vợ: Hoàng Thị Ph, sinh năm 1985; chưa có con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 02/12/2008 của UBND huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái về việc đưa vào trung tâm chữa bệnh Giáo dục - Lao động tỉnh Yên Bái trong thời hạn 24 tháng.

+ Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10/4/2013 của UBND huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Yên Bái trong thời hạn 24 tháng.

+ Quyết định số 11/2016/QĐ-TA ngày 11/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

+ Bản án số 124/2019/HS-ST ngày 08/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Ngày 02/3/2020 đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

+ Bản án số 07/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 31/7/2022 đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/9/2024, Lý Duy Th, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái đi bộ từ nhà ra đường đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết đến nhà Phan Văn Q, sinh năm 1971, trú tại thôn Tr, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái với mục đích mua ma tuý về để sử dụng (Th và Q quen biết nhau từ trước). Khi đến nhà Q, Th hỏi và mua của Q 01 gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là ma tuý, loại Heroine với giá 800.000đ. Sau khi mua được ma tuý, Th cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay đi bộ ra đường đón xe ô tô khách đi đến huyện H, tỉnh Tuyên Quang tìm việc

làm. Khi đến khu vực Km 68 Quốc lộ 2, thuộc thôn Km68, xã Y, huyện H thì Th xuống xe đi bộ vào bụi cây ven đường lấy xilanh, nước cất đã chuẩn bị từ trước và một ít ma tuý vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số ma tuý còn lại, Th gói lại như cũ cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ dọc Quốc lộ 2 hướng về thị trấn T, huyện H. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang đi bộ thuộc thôn Km 68, xã Y, huyện H thì gặp tổ công tác Công an huyện H đang làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Th khai nhận là ma tuý, loại Heroine mua của Phan Văn Q về để sử dụng.

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 25/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Văn Q tại thôn Tr, xã Mi, huyện L, tỉnh Yên Bái. Quá trình khám xét, Q tự nguyện giao nộp 03 gói bên ngoài đều được gói bằng lớp ni lông màu trắng, bên trong làm lớp giấy trắng có chữ và số trong cùng đều chứa chất bột vón cục màu trắng và 01 gói được gói bên ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, Q khai nhận là Heroine, mua của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000đ tại khu vực Nghĩa trang thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái về để bán lại cho người khác và đã bán cho Lý Duy Th 01 gói ngày 24/9/2024, Q tự nguyện giao nộp 800.000đ là tiền bán ma tuý cho Th. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Văn Q về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Về nguồn gốc số ma túy bán cho Lý Duy Th và tàng trữ tại nhà để bán, Q khai mua của một người đàn ông không quen biết ngày 24/9/2024 tại khu vực Nghĩa trang thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái với giá 1.000.000đ.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 24, 25/9/2024 đối với Lý Duy Th và Phan Văn Q, kết quả: (+) dương tính với chất ma túy. Q khai nhận ngày 24/9/2024, sau khi mua được ma tuý đã sử dụng 01 gói bằng hình thức đốt hít vào cơ thể.

Tại kết luận giám định số 1290/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Lý Duy Th gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine (Heroin), khối lượng 0,208g (*không phẩy hai không tám gam*).

Tại kết luận giám định số 1289/KL-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Phan Văn Q gửi giám định đều là chất ma túy; loại Heroine (Heroin); khối lượng 0,409g (*Không phẩy bốn không chín gam*).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSHY ngày 02/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Phan Văn Q về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Lý Duy Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phan Văn Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Duy Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lý Duy Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"*Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng Kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ Lý Duy Th và Phan Văn Q giám định ngày 25/9/2024" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Phan Văn Q là tiền thu lời bất chính, đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn Q, Lý Duy Th khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng; các bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì; các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ mức án thấp nhất để sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng

thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 24/9/2024, tại thôn Tr, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái, Phan Văn Q, sinh năm 1971, trú tại thôn Tr, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái đã có hành vi bán trái phép 0,208g (*không phẩy hai không tám gam*) ma túy, loại Heroine cho Lý Duy Th, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái với giá 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng)*.

Ngoài ra, hồi 08 giờ 15 phút ngày 25/9/2024, tại nhà ở Phan Văn Quyết còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,409g *(Không phẩy bốn không chín gam)* ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Phan Văn Q đã bán và tàng trữ để bán là 0,617g *(Không phẩy sáu một bảy gam)*. Hồi 19 giờ 30 phút ngày 24/9/2024, tại thôn Km 68, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Lý Duy Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,208g (*không phẩy hai không tám gam*) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Phan Văn Q đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Lý Duy Th đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Phan Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Lý Duy Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Từ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân phát sinh các vi phạm và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo Phan Văn Q là người nghiện ma túy, đã bị xử lý hành chính bằng hình thức áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc xong không từ bỏ được ma túy, ngày 24/9/2024 bị cáo đã tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, khi bị cáo Lý Duy Th đến nhà hỏi mua ma túy, bị cáo Q đã bán cho bị cáo Th 01 (một) gói ma túy với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Bị cáo Lý Duy Th là người nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi mua ma túy của bị cáo Q mục đích sử dụng cho bản thân; các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho các bị cáo. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện

kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS. Đối với vật chứng là số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Phan Văn Q, Hội đồng xét xử xác định đây là số tiền bị cáo bán ma túy thu lời bất chính, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 02 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"*Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng Kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ Lý Duy Th và Phan Văn Q giám định ngày 25/9/2024", mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn Q, Lý Duy Th ngày 25/10/2024, Công an huyện Hàm Yên đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Phan Văn Q, Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo Lý Duy Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (25/9/2024).

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Duy Th 01 (*một*) năm 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/9/2024).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: *"*Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng Kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ: Lý Duy Th, Phan Văn Q giám định giám định ngày 25/9/2024", mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Tình trạng vật chứng như biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên với Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 03/02/2025.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 800.000đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) của bị cáo Phan Văn Q. Số tiền trên hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.1064845.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Hàm Yên (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 21/01/2025).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
Hà Quang Thịnh - Lê Quang Luân	**Hoàng Cao Tiến**